TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH QUẢNG NINH** **--- * ---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 246/2020/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 347/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa:

-***Nguyên đơn:*** Bà **Nguyễn Thị A** sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn D, xã E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-***Bị đơn***: Ông **Nguyễn Văn B** sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn D, xã E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Điều 51,55,57- Luật Hôn nhân gia đình.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/11/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Văn B

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về tình cảm*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Văn B

-***Về con chung*:** Các đương sự xác nhận có 04(Bốn) con là Nguyễn Thị G, sinh năm 1989, Nguyễn Thị Nhã H, sinh năm 1992, Nguyễn Thị I, sinh năm 1994 và Nguyễn Văn K, sinh năm 1998. Các con chung đều đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

-***Về tài sản chung*:** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

-***Về án phí*:** Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình bà Nguyễn Thị A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), bà A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0001602 ngày 13 tháng 11 năm 2020. Trả lại cho bà A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự
-VKSNDTX C
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án C
- UBND xã E.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh